

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 166/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 11 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thế Nam

2/ Ông Hoàng Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/QĐST-HS ngày 04/11/2024, đối với bị cáo:

LÊ THANH H, sinh năm 1993, tại Đăk Nông. Nơi cư trú: Thôn 10, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đăk Nông. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Lê Văn Hoàng, sinh năm 1964 (chết) và bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1962. Vợ Trần Thiên Châu, sinh năm 1997 (đã ly hôn), có 01 người con, sinh năm 2021. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo LÊ THANH H được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ 26 tháng 6 năm 2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Võ Tô Q, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

LÊ THANH H được một người tên Hà (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thuê làm quản lý, trông coi và trực tiếp thu mua phế liệu tại bãi phế liệu (không có biển hiệu) tại địa chỉ số 102, đường N, khu phố B, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai từ khoảng tháng 5/2023. Quá trình làm việc tại đây, H quen biết Nguyễn Hoàng S (tên gọi khác Bin), sinh năm 1986 và Nguyễn Hoàng Đại (tên gọi khác Be cháy), sinh năm 1988 (Đại là em ruột của S) cùng trú tại khu phố 2, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, vì S và Đại đã nhiều lần đến vựa để bán sắt phế liệu và mượn tiền của H. Qua tiếp xúc nhiều lần, H biết được S và Đại là những người nghiện ma túy, luôn cần tiền mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 23/01/2024, khi H đang ở tiệm thu mua phế liệu thì thấy S và Đại dẫn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen - đỏ, mang biển số 60B2-624.52 đến để bán cho H, chiếc xe này Đại và S đã lấy trộm của anh Võ Tô Q, sinh năm 2002, trú tại khu phố 1, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai trước đó. Khi Đại và S mang chiếc xe đến bán cho H thì H thấy chiếc xe này vẫn còn mới, tình trạng bên ngoài bình thường, xe không có chìa khóa và không có giấy tờ xe đồng thời H thấy S đẩy bộ xe đến nên H biết chiếc xe này không phải là xe của S và Đại mà là do S và Đại trộm cắp mà có nên H đã trả giá thấp nhằm mục đích sau này tìm người khác bán lại để kiếm tiền lời. Sau khi xem xe H chỉ mua với giá 1.300.000 đồng, S đồng ý. Do trước đó S có mượn của H số tiền 300.000 đồng nên H đã trừ tiền nợ và chỉ đưa cho S số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, S và Đại bỏ đi còn H để xe trong bãi phế liệu. Đến chiều cùng ngày, Công an phường Bảo Vinh đến làm việc thì H tự nguyện giao nộp xe nêu trên cho Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/HĐĐGTSTTTHS ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Long Khánh, kết luận:

Một (01) xe mô tô gắn máy hiệu Honda AirBLade, màu S đen – đỏ, số máy JF63E2366041, số khung RLHJF6329JZ007254, biển số 60B2 – 624.52, xe đã qua sử dụng, (thời điểm ngày 23/01/2024) là 18.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 169/CT-VKS-HS ngày 02/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo LÊ THANH H về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015

Xử phạt: Bị cáo LÊ THANH H từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án và bồi thường dân sự: Tại bản án số 91/2024/HS-ST ngày 19/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Hoàng S đã tuyên xử phần vật chứng của vụ án và trách nhiệm bồi thường dân sự xong nên không đặt ra xem xét ở vụ án này.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 06 giờ 10 ngày 23/01/2024, Nguyễn Hoàng S và Nguyễn Hoàng Đại lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu đen - đỏ, mang biển số 60B2-624.52 của anh Võ Tô Q sau đó mang đến bán cho LÊ THANH H, tại tiệm thu mua phế liệu do LÊ THANH H trông coi quản lý. LÊ THANH H thấy chiếc xe này còn mới, tình trạng bên ngoài bình thường, chìa khóa và giấy tờ xe không có, LÊ THANH H biết rõ chiếc xe này không phải là xe của S và Đại mà là do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 1.300.000 đồng, bị cáo không hứa hẹn gì trước về việc tiêu thụ này. Như vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo LÊ THANH H đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực tự điều khiển hành vi của mình; nhận thức được những việc làm đúng, việc làm sai, những việc làm pháp luật nghiêm cấm; nhận thức được tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham muốn mua được tài sản giá rẻ hơn giá trị thực tế hòng bán lại giá cao hơn để hưởng lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù không có hứa hẹn gì trước về việc tiêu thụ tài sản này. Hành vi của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của các bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Bị cáo có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật là đủ nghiêm.

[5] Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

Tại bản án số 91/2024/HS-ST ngày 19/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh xét xử đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Hoàng S đã tuyên xử phần vật chứng của vụ án và trách nhiệm bồi thường dân sự xong nên không đặt ra xem xét ở vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo LÊ THANH H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt: Bị cáo bị cáo LÊ THANH H 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo LÊ THANH H cho Ủy ban nhân dân xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật tố tụng hình sự”.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo LÊ THANH H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- Chi cục THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hoa

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....

.....

Lê Thị Hoa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS TP. Long Khánh;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu HSVA.

Lê Thị Hoa

